

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu
tổ chức của Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 237/TTr-SNNMT ngày 10 tháng 9 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 10 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nôm*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- CT và các Phó CT UBND thành phố;
- UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể thành phố;
- Đoàn Đại biểu QH thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng;
- Các Sở, Ban, ngành thành phố;
- BQL rừng đặc dụng Đà Nẵng;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố, Công báo TP;
- Lưu: VT, SNNMT.

25/11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

M CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng, có chức năng quản lý, bảo vệ, xây dựng và phát triển rừng trong các khu rừng đặc dụng được giao quản lý; bảo tồn, phát huy các giá trị đặc biệt về thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, đa dạng sinh học, nguồn gen sinh vật, di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan; hỗ trợ phát triển vùng đệm; cung ứng dịch vụ môi trường rừng, dịch vụ lâm nghiệp, du lịch sinh thái, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ khác khi đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật trên lâm phận được giao quản lý.

2. Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan có chức năng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Lập quy hoạch, kế hoạch quản lý dài hạn, trung hạn, hàng năm các khu rừng đặc dụng được giao quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để tổ chức, thực hiện;

b) Lập và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững và thực hiện phương án đã được phê duyệt;

c) Xây dựng chương trình, dự án đầu tư phát triển vùng đệm; tổ chức thực hiện chương trình, dự án đầu tư vùng đệm có sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương; phối hợp với chính quyền địa phương rà soát, lập kế hoạch quản lý đối với diện tích đất ở, đất sản xuất xen kẽ trong rừng đặc dụng trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

d) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, phương án, chương trình, đề án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành;

- đ) Chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ, xây dựng và phát triển các khu rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định của pháp luật;
- e) Lập ranh giới phân khu các khu rừng được giao quản lý để tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đúng theo Luật Lâm nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan;
- g) Tổ chức thống kê rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và động vật hoang dã trong các khu rừng đặc dụng theo quy định của pháp luật;
- h) Thực hiện bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn loài, hệ sinh thái rừng, nguồn gen sinh vật; bảo vệ các di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan tự nhiên trong các khu rừng đặc dụng được giao quản lý;
- i) Lập, trình dự án đầu tư xây dựng, đề xuất điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng đối với các khu rừng đặc dụng được giao quản lý; thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư để tổ chức thực hiện các dự án làm giàu rừng, phục hồi rừng, trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- k) Thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng trừ sinh vật gây hại trong các khu rừng đặc dụng thuộc phạm vi quản lý;
- l) Thực hiện khoán bảo vệ và phát triển rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tại chỗ theo quy định hiện hành;
- m) Hỗ trợ cộng đồng dân cư trong vùng đệm ổn định đời sống, phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật;
- n) Thực hiện các hoạt động dịch vụ: nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường, văn hóa - xã hội và du lịch sinh thái tại các Khu rừng đặc dụng được giao quản lý theo đúng quy định của pháp luật;
- o) Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ rừng, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công, hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền và các quy định hiện hành của Nhà nước;
- p) Quản lý tài chính, thực hiện các quy định về tự chủ tài chính; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản được giao; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật;
- q) Quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc tại đơn vị theo quy định; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;
- r) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- s) Thực hiện các nghĩa vụ chung của chủ rừng theo quy định của pháp luật;
- t) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

2. Quyền hạn

a) Được hưởng chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng theo quy định của pháp luật;

b) Được cung ứng dịch vụ môi trường rừng; quản lý, sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng theo quy định của pháp luật;

c) Được cho thuê môi trường rừng; hợp tác, liên kết, liên doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trừ phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng theo phương án quản lý rừng bền vững được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

d) Khai thác lâm sản trong rừng đặc dụng theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các hoạt động dịch vụ về lĩnh vực lâm nghiệp theo đúng quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các quyền chung của chủ rừng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý gồm Giám đốc và 02 (hai) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động Ban Quản lý và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Ban Quản lý phân công; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, các Phó Giám đốc Ban Quản lý được thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý viên chức của Ủy ban nhân dân thành phố..

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và Trạm Quản lý bảo vệ rừng thuộc Ban Quản lý.

Căn cứ vào tính chất công việc, Ban Quản lý gồm có 03 Phòng chuyên môn nghiệp vụ và 10 Trạm Quản lý bảo vệ rừng, cụ thể như sau:

a) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật và Phòng Bảo tồn thiên nhiên.

b) Các Trạm Quản lý bảo vệ rừng: Trạm Quản lý bảo vệ rừng Tà Lang; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Cà Nhông; Trạm Quản lý bảo vệ rừng An Phú; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Sơn Trà - Hải Vân; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Khe Diên; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Quế Lâm; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Avuong; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Sông Kôn; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Tắc Lang; Trạm Quản lý bảo vệ rừng Tắc Lui.

Điều 4. Biên chế và số lượng người làm việc

1. Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm, Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm, trình Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc phân bổ biên chế giữa các phòng, trạm thuộc Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng quyết định trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý để quyết định thành lập (dựa trên phương án được Giám đốc Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt), quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Trạm Quản lý bảo vệ rừng thuộc Ban Quản lý theo nguyên tắc bao quát đầy đủ các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học phù hợp với tính chất, đặc điểm và khối lượng công việc trên thực tế của cơ quan, đảm bảo tinh gọn tổ chức bộ máy và thực thi hiệu quả công việc được giao; xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Ban Quản lý rừng đặc dụng Đà Nẵng báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.